

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2019/HS-PT

Ngày: 17-7-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Dum

Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/TLPT-HS ngày 29/5/2019 đối với bị cáo Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị cáo có kháng cáo và không bị kháng nghị:

Lưu Đ sinh ngày 12 tháng 4 năm 1990. Nơi cư trú: Tổ 1, phố N, TM, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông: Lưu Đình T, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/12/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 20/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Phong xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 14/12/2018. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. “*Có mặt*”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 05/12/2018, tại khu vực tầng hầm Tòa nhà Dạ Hợp DH12, Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang Lưu Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong chiếc túi da màu nâu của Đ 01 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Lưu Đ khai là ma túy Đ lấy từ nhà của Đỗ Văn Nh (Tên thường gọi là H), sinh năm 1985; Chỗ ở hiện nay: phòng 702, Dạ Hợp DH12, tổ 5, Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình.

Tại bản kết luận giám định số 277/KLGD-CAT-PC09 ngày 12/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Lưu Đ gửi giám định có khối lượng 2,69 gam là ma túy, loại Methamphetamine”

Tại bản án số: 38/2019/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Đ 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/12/2018”

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 24/4/2019 bị cáo Lưu Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của bị cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định;

Về nội dung kháng cáo: Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đã xét xử bị cáo bị cáo Lưu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt là 30 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo sớm được làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, các Cơ quan và Người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đ có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 05/12/2018 do bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ trái phép 2,69 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, đã bị Cơ quan điều tra bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy đang cất giấu.

Hành vi của bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điều 70 BLHS năm 2015 bị cáo đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà vẫn cố ý phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ nội dung, tính chất của vụ án, cũng như đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 30 tháng tù là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới được pháp luật chấp nhận, do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, điều này phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên Lưu Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Đ; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Lưu Đ **30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/12/2018.

2. Căn cứ Nghị quyết 326/2016- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 17/7/2019.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình
- Sở tư pháp tỉnh Hòa bình
- TAND thành phố Hòa Bình ;
- VKSND thành phố Hòa Bình ;
- Chi cục THA thành phố Hòa Bình ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Tổ HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Tuấn

